

Số: 312/2020/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với huấn luyện viên, vận động viên, nghệ nhân và Đội bóng chuyên nữ hạng đội mạnh quốc gia tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018;

Căn cứ Luật Di sản Văn hoá năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hoá năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

Xét Tờ trình số 7972/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đối với huấn luyện viên, vận động viên, nghệ nhân tỉnh Quảng Ninh; cơ chế, chính sách đặc thù đối với Đội bóng chuyên nữ Quảng Ninh, giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 902/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với huấn luyện viên, vận động viên, nghệ nhân và Đội bóng chuyên nữ hạng đội mạnh quốc gia tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021 - 2025 với các nội dung sau:

1. Đối tượng áp dụng:

a) Huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Quảng Ninh được tập trung tập huấn và thi đấu trong các đội tuyển thể thao của tỉnh, quốc gia đạt thành tích tại các giải quốc gia, quốc tế;

b) Các nghệ nhân tỉnh Quảng Ninh đạt các danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú;

c) Huấn luyện viên, vận động viên thuộc biên chế Đội bóng chuyền nữ hạng đội mạnh quốc gia tỉnh Quảng Ninh bao gồm: 03 huấn luyện viên (01 huấn luyện viên trưởng và 02 huấn luyện viên phó), 18 vận động viên (06 vận động viên thi đấu chính thức, 06 vận động viên dự bị 1, 06 vận động viên dự bị 2); huấn luyện viên, vận động viên tỉnh ngoài được hợp đồng chuyển nhượng thi đấu cho Đội bóng chuyền nữ hạng đội mạnh quốc gia tỉnh Quảng Ninh theo thời vụ bao gồm: 01 huấn luyện viên trưởng, không quá 04 vận động viên, nhưng đảm bảo tổng số vận động viên của đội không quá 18 người.

2. Chính sách thưởng bằng tiền đối với huấn luyện viên, vận động đạt thành tích tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế; nghệ nhân tỉnh Quảng Ninh đạt các danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú:

a) Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập tham gia đội tuyển quốc gia theo quyết định của Tổng cục Thể dục thể thao, lập thành tích tại đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế; đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế dành cho người khuyết tật được thưởng thêm bằng 100% mức thưởng quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

b) Vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thể thao quốc gia được thưởng các mức (đơn vị tính mức thưởng là mức lương cơ sở):

TT	Tên giải	Huy chương vàng	Huy chương bạc	Huy chương đồng
1	Đại hội Thể thao toàn quốc	15,0	10,0	5,0
2	Giải vô địch quốc gia từng môn	7,0	5,0	3,0
3	Giải vô địch trẻ quốc gia, giải thể thao người khuyết tật toàn quốc	3,5	2,5	1,5
4	Giải Cúp quốc gia; giải các câu lạc bộ quốc gia; giải vận động viên xuất sắc quốc gia; giải hạng nhất và đấu thủ mạnh quốc gia	2,1	1,5	0,9
5	Giải các nhóm tuổi quốc gia; giải thanh, thiếu niên, học sinh toàn quốc	1,4	1,0	0,6
6	Giải thể thao khu vực trong hệ thống thi đấu quốc gia; giải thể thao phong trào toàn quốc	0,7	0,5	0,3

c) Vận động viên đoạt huy chương vàng, đồng thời phá kỷ lục quốc gia được thưởng thêm 50% mức thưởng huy chương vàng mà vận động viên đã đạt được;

d) Đối với các môn thể thao tập thể, số lượng huấn luyện viên, vận động viên được thưởng khi lập thành tích theo quy định của điều lệ giải. Mức thưởng chung bằng số lượng người được thưởng nhân với mức thưởng huy chương mà đội đạt được;

e) Đối với các môn thi đấu đồng đội (các môn thi đấu mà thành tích thi đấu của từng cá nhân và đồng đội được xác định trong cùng một lần thi), số lượng huấn luyện viên, vận động viên được thưởng khi đạt thành tích theo quy định của điều lệ giải. Mức thưởng chung bằng số lượng người được thưởng nhân với 50% mức thưởng huy chương mà đội đạt được;

f) Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc gia, được thưởng bằng mức thưởng đối với vận động viên;

g) Nghệ nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xét tặng danh hiệu, khi đạt danh hiệu nghệ nhân nhân dân được thưởng 20 lần mức lương cơ sở;

h) Nghệ nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xét tặng danh hiệu, khi đạt danh hiệu nghệ nhân ưu tú được thưởng 10 lần mức lương cơ sở.

3. Chính sách ưu đãi đối với huấn luyện viên, vận động viên:

a) Vận động viên đạt đẳng cấp quốc tế hoặc lập thành tích tại các đại hội, giải thể thao quy mô thế giới, châu lục; tại các đại hội, giải thể thao trẻ quy mô thế giới, châu lục, nếu tuổi đời không quá 30, có ý thức đạo đức tốt, cam kết công tác trong ngành thể dục thể thao tỉnh Quảng Ninh ít nhất 7 năm sau khi tốt nghiệp, được hỗ trợ 100% học phí học đại học chuyên ngành thể dục thể thao trong nước theo quy định mức đóng học phí của cơ sở đào tạo.

b) Hỗ trợ cho mỗi huấn luyện viên, vận động viên của tỉnh trong thời gian được triệu tập tập huấn tại đội tuyển quốc gia 3,0 lần mức lương cơ sở/tháng, đội tuyển trẻ quốc gia 2,0 lần mức lương cơ sở/tháng.

4. Chính sách ưu đãi đối với đội bóng chuyên nữ Quảng Ninh:

a) Đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc biên chế Đội bóng chuyên nữ hạng đội mạnh quốc gia tỉnh Quảng Ninh: Ngoài chế độ theo quy định tại Nghị định 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ, được hỗ trợ với các mức như sau:

TT	Huấn luyện viên, vận động viên	Mức hỗ trợ (tháng/người)
1	Huấn luyện viên trưởng	15,0 lần mức lương cơ sở
2	Huấn luyện viên phó	7,0 lần mức lương cơ sở
3	Đội trưởng	8,0 lần mức lương cơ sở
4	Vận động viên thi đấu chính thức	7,0 lần mức lương cơ sở
5	Vận động viên dự bị 1	5,0 lần mức lương cơ sở
6	Vận động viên dự bị 2	4,0 lần mức lương cơ sở

b) Đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh ngoài được hợp đồng chuyển nhượng thi đấu cho Đội bóng chuyên nữ hạng đội mạnh quốc gia tỉnh Quảng Ninh theo thời vụ: Trong thời gian tập luyện và thi đấu cùng Đội bóng chuyên nữ hạng đội mạnh quốc gia tỉnh Quảng Ninh được chi trả với mức sau:

TT	Huấn luyện viên, vận động viên	Mức hỗ trợ (tháng/người)
1	Huấn luyện viên	20,0 lần mức lương cơ sở
2	Vận động viên	15,0 lần mức lương cơ sở

Điều 2. Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ (b/c);
- Ủy ban VH,GD,TN,TN và NĐ của Quốc hội;
- Ban CTĐB của UBTW Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, VHTTDL, Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, VX1.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Kỳ